

Số: 106/BC-UBND

Tuy Phước, ngày 25 tháng 7 năm 2014

BÁO CÁO

Kết quả giải quyết đơn khiếu nại của ông Văn Tiến Bửu (Lê Văn Bửu) ở tỉnh Đắk Lắk

Chủ tịch UBND huyện nhận được đơn của ông Văn Tiến Bửu, thường trú tại số nhà 170/22 Lê Duẩn, thành phố Buôn Mê Thuộc, tỉnh Đắk Lắk (đơn do Văn phòng Tỉnh ủy Bình Định chuyển đến theo Phiếu chuyển số 134-PC/VPTU ngày 01/7/2014 và Văn phòng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh theo Phiếu chuyển số 217/PC-PC44 ngày 12/7/2014), với nội dung: *Phản ánh về việc chính quyền địa phương xã Phước Thành lấy đất của gia đình ông cho HXT trồng điều, sau đó UBND xã sử dụng diện tích đất 1.20m² đất vườn của gia đình ông để phân lô bán đấu giá không đúng quy định của pháp luật và không có ý kiến của gia đình ông. Ông đề nghị các cơ quan có chức năng sớm thanh tra, xử lý vụ việc.*

Sau khi kiểm tra, rà soát toàn bộ hồ sơ giải quyết vụ việc đã giải quyết, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước xin báo cáo kết quả như sau:

Về vấn đề này, trước đây ông Văn Tiến Bửu có đơn phản ánh đến UBND tỉnh Bình Định và Chủ tịch UBND tỉnh đã có Văn bản số 85/UBND-TD ngày 11/01/2012 giao Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước kiểm tra, xử lý, giải quyết trả lời cho ông Bửu. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, ngày 17/01/2012, Chủ tịch UBND huyện có Văn bản số 32/UBND-NC, giao Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện phối hợp với Chủ tịch UBND xã Phước Thành tiến hành kiểm tra về nguồn gốc đất và quá trình sử dụng đất của ông Văn Tiến Bửu đối với diện tích khu đất ông Bửu khiếu nại yêu cầu trả lại. Kết quả xác minh như sau:

1. Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất: Thửa đất mà ông Bửu yêu cầu trả lại, nguyên trước năm 1975 là đất cá thể của cha mẹ ông, loại đất màu. Năm 1979 HTX NN Phước Thành thành lập, hộ gia đình (cha mẹ) ông Bửu vào HTX nên thửa đất này HTX quản lý và sử dụng trồng đào từ năm 1983 đến nay. Hộ cha ông Bửu là ông Lê Chấn (*chết trước năm 1995*) cùng các em của ông là Lê Văn Bồi và Lê Văn Bảy là xã viên HTX, nên năm 1995 các hộ con của ông Lê Chấn đều được giao quyền sử dụng ruộng đất lâu dài theo Nghị định 64/NĐ-CP của Chính phủ. Bản thân ông Bửu đi tập kết từ trước năm 1975, không có hộ khẩu ở địa phương, hiện nay đang sống tại thành phố Buôn Mê Thuộc, tỉnh Đắk Lắk.

2. Kiểm tra về hồ sơ địa chính: Theo xác định của UBND xã Phước Thành, thửa đất ông Bửu khiếu nại đòi lại theo bản đồ số 299/TTg thuộc một phần diện tích của thửa đất số 112b, tờ bản đồ số 14, diện tích là 5.120 m², loại đất hoang. Theo hồ sơ địa chính (*đo đạc năm 2001*) có số thửa 445, tờ bản đồ số 17, có diện tích là 865 m², loại đất hoang và một phần diện tích thửa đất 388, tờ bản đồ số 17, có diện tích là 19.270 m², loại đất trồng cây công nghiệp.

3. Kiểm tra về thực địa: Hiện trạng khu đất này đang trồng cây Đào lộn hột đã nhiều năm tuổi và có một số mồ mã đã chôn lâu năm, các thửa đất không có ranh giới cụ thể, liền kề với khu quân sự, không quy hoạch vào mục đích đất ở khu dân cư. Theo quy hoạch sử dụng đất của UBND xã Phước Thành đến năm 2020 đã được UBND huyện Tuy Phước phê duyệt tại Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 25/3/2010 về việc phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất xã Phước Thành đến năm 2020 thì khu đất này vẫn không thay đổi về mục đích sử dụng đất.

Như vậy, qua kết quả kiểm tra xác minh và thu thập chứng cứ thì thửa đất ông Bửu yêu cầu trả lại, nguyên trước năm 1975 là đất cá thể của cha mẹ ông. Năm 1979 HTX NN Phước Thành thành lập, cha mẹ ông vào HTX, nên thửa đất này HTX đã quản lý và sử dụng trồng cây Đào từ năm 1983 đến nay. Hiện trạng khu đất này đang trồng cây Đào, không có quy hoạch dân cư theo Quy hoạch sử dụng đất của xã Phước Thành đến năm 2020 được cấp thẩm quyền phê duyệt khu đất này vẫn không thay đổi về mục đích sử dụng.

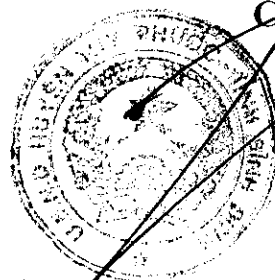
Từ những cơ sở nêu trên, ngày 21/02/2012, Chủ tịch UBND huyện đã có Văn bản số 83/UBND-TNMT trả lời đơn khiếu nại đòi lại đất cũ của ông Lê Văn Bửu với nội dung: “Căn cứ Khoản 2, Điều 10 Luật Đất đai năm 2003, quy định: “Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã giao theo quy định của Nhà nước cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và Khoản 1, Điều 4 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai, quy định: “Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất và không xem xét giải quyết khiếu nại về việc đòi lại đất mà Nhà nước đã giao cho người khác sử dụng theo các chính sách ruộng đất trước ngày 15 tháng 10 năm 1993” thì việc ông Lê Văn Bửu khiếu nại đòi lại đất do Nhà nước quản lý, bố trí cho người khác sử dụng là không có cơ sở để xem xét, giải quyết”. Đồng thời, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước cũng đã có Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 02/3/2012 và Báo cáo số 15/BC-UBND ngày 22/02/2013 báo cáo cho UBND tỉnh và các Sở, ngành có liên quan của tỉnh biết (có bản photo kèm theo).

Nay ông Văn Tiến Bửu làm đơn nêu lại nội dung cũ, không có tình tiết mới, nội dung này đã được Chủ tịch UBND huyện xem xét giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND huyện không xem xét giải quyết lại vụ việc nữa.

Chủ tịch UBND huyện kính báo cáo cho Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh biết, xem xét có ý kiến để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; (báo cáo)
- UBND tỉnh; (báo cáo)
- Ban Nội chính Tỉnh ủy, (báo cáo)
- Văn phòng Đoàn DBQH và HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh; (báo cáo)
- Thanh tra, Sở TN&MT tỉnh; (báo cáo)
- TT HU, TT HĐND huyện; (báo cáo)
- CT, PCT UBND huyện (đ/c: Lộc);
- Thanh tra, TN&MT huyện;
- LDVP (đ/c: Tùng Chánh);
- Lưu VT, CVVP (K2.K6). T.20 b



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Huệ